

Số: 04/BC-THCS

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động chuyên môn, năm học 2021-2022

Thực hiện các văn bản chỉ đạo năm học của các cấp quản lý;

Căn cứ kết quả nhiệm vụ chuyên môn đã được tổ chức thực hiện, Bộ phận chuyên môn trường Trung học cơ sở Minh Đức báo cáo tổng kết hoạt động chuyên môn năm học 2021-2022 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt chương trình, kế hoạch giáo dục góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục, chủ đề môn học

1.1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục

Năm học 2021-2022, bộ phận chuyên môn đã chỉ đạo 100% các nhóm chuyên môn tiếp tục thực hiện việc rà soát phát hiện những bất cập trong phân phối chương trình của Sở GD-ĐT ban hành cũng như Kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh đã được thực hiện từ năm học 2017-2018. Các nhóm chuyên môn xây dựng xong Chương trình nhà trường theo đúng hướng dẫn của CV 4040 và Thông tư 26 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với tình hình thực tế, ra quyết định phê duyệt Kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh năm học 2021-2022 với tất cả các môn của các khối/lớp (Trừ môn Tiếng Anh);

Đặc biệt, do ảnh hưởng bởi dịch Covid -19, Ban giám hiệu đã triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn thực hiện chuyên môn đến tất cả giáo viên toàn trường, chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn nghiên cứu kỹ các văn bản, xây dựng lại chương trình nhà trường theo công văn 2613, xây dựng kế hoạch giáo dục theo Công văn 5512 của Bộ GD&ĐT; chỉ đạo lấy các hệ số điểm theo Cv 1360, thông tư 26, thông tư 22, thông tư 32 (đối với lớp 6) của Bộ GD&ĐT. Môn Tiếng Anh thực hiện theo CV 1877 của Sở GD&ĐT

- Các nhóm cũng đã thống nhất xây dựng đầy đủ các kế hoạch như: dạy học chủ đề tự chọn với các môn Toán, Ngữ văn; dạy thêm - học thêm các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu;

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc chương trình, thời khóa biểu; đảm bảo khớp giữa giáo án, Kế hoạch giáo dục, Sổ đầu bài và vở ghi của học sinh (*không có trường hợp cắt xén chương trình, dạy dồn tiết*);

- Giáo viên dạy tiếng Anh thực hiện nghiêm túc hướng dẫn thực hiện chương trình mới theo công văn số 1877/SGDDĐT-GDTrH ngày 01/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Các môn Ngữ văn, Địa lí, Giáo dục công dân, Âm nhạc, Mĩ thuật đã thực hiện khá nghiêm túc tích hợp nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh theo công văn số 1887/SGDDĐT-TrH ngày 01/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.1.2. Xây dựng chủ đề môn học, chủ đề dạy học, dạy học STEM, hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Năm học 2021-2022, cả hai tổ chuyên môn đã xây dựng được 85 chủ đề môn học, các nhóm chuyên môn đã xây dựng được 04 chủ đề dạy học tích hợp (Tổ KHXH 02 chủ đề, Tổ KHTN xây dựng được 02 chủ đề); 01 chủ đề liên môn (tổ KHXH). Năm học này, các nhóm đã có kỹ năng cơ bản để xây dựng hiệu quả các sản phẩm. 04 dự án dạy học theo định hướng STEM (Vật lý 8, Sinh học – CN, Toán 6, Hoá học 8).

Tổ Khoa học Xã hội đã xây dựng được Kế hoạch hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh;

Bảng 1: Tổng hợp các chuyên đề môn học

Tổ CM	T.số CĐMH	Thực hiện trong:		Chia ra						
		HK I	HK II	Văn	Sử	Địa	GD	Anh	Nhạc	Hoạ
KHXH	21	9	12	7	3	2	3	0	3	3
KHTN	64	37	27	Toán	Lí	Hoá	Sinh	CN	TD	
				6	16	9	24	8	1	

Bảng 2: Tổng hợp các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, định hướng STEM

TT	Tên chủ đề	Nhóm	Ghi chú
1	Bảo vệ Rừng ngập mặn ở Thủy Nguyên	Địa lý	CĐ tích hợp
2	Đấu tranh cho thế giới hòa bình	GDCD	CĐ liên môn
3	Bánh chưng xanh – Hương vị Tết	Ngữ văn	CĐ tích hợp
4	Cây cỏ quanh ta	Sinh - CN	CĐ tích hợp
5	Phân đạm với an toàn thực phẩm và sức khỏe con người	Hóa - Sinh	CĐ tích hợp
6	Sự nổi	Vật lý	DH theo định hướng STEM
7	Vi khuẩn với sự lên men thực phẩm	CN- Sinh	DH theo định hướng STEM
8	Ứng dụng của hình có trục đối xứng	Toán 6	DH theo định hướng STEM
9	Vệ sinh mắt bằng nước muối sinh lý	Hoá 8	DH theo định hướng STEM

* **Tồn tại**

- Do ảnh hưởng của dịch Covid 19, việc dự giờ, rút kinh nghiệm loại chủ đề này chưa được tổ chức thực hiện.

- Hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh các khối do ảnh hưởng của dịch Covid- 19 và nhiều nguyên nhân (cả khách quan và chủ quan) nên chưa bố trí được thời gian để tổ chức thực hiện.

1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học

Trong năm học 2021-2022, Ban Giám hiệu đã thực hiện kiểm tra 03 chuyên đề về tiến độ thực hiện chương trình với hình thức đột xuất và định kì; Ngoài ra, thông qua việc kí duyệt giáo án hàng tuần, bộ phận chuyên môn đã có những tổng hợp, đánh giá về việc thực hiện cũng như tiến độ thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học của giáo viên.

* **Kết quả**

- 100% giáo viên đã thực hiện nghiêm túc chương trình, thời khoá biểu; không có trường hợp cắt xén chương trình, dồn tiết để dạy; đảm bảo tính khớp giữa Kế hoạch giảng dạy, giáo án, tên bài giáo viên ghi bảng và vở ghi của học sinh;

- 100% các tiết dạy chính khoá đã được phê duyệt trước khi thực hiện.

- 100% các môn triển khai dạy trực tuyến trong giai đoạn HS nghỉ dịch Covid – 19. Ban giám hiệu vào dự giờ, kiểm tra thường xuyên đánh giá hầu hết giáo viên có ý thức trách nhiệm trong giảng dạy và quản lý lớp học.

* **Tồn tại**

- Một số giáo viên chưa chú ý hướng dẫn học sinh ghi chép trong sổ đầu bài dẫn đến việc tẩy xoá, sửa chữa thông tin....

2. Nền nếp chuyên môn, chất lượng các buổi sinh hoạt

Đây là một trong năm nhiệm vụ chuyên môn trọng tâm, do đó ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo chuyên môn của các cấp quản lý; hướng dẫn cụ thể, chi tiết các hoạt động “điểm nhân”; xây dựng kế hoạch kiểm tra; lấy công tác kiểm tra gắn liền với tư vấn làm trọng.

* **Kết quả**

- Nhà trường đã thực hiện tốt 03 chuyên đề đã đăng ký đầu năm là: 1) Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; 2) Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn; “Sinh hoạt qua mạng Internet” trong giai đoạn nghỉ phòng dịch Covid -19; 3) Xây dựng các chủ đề dạy học. Cụ thể:

+ 100% tổ/nhóm chuyên môn đã xây dựng được *Kế hoạch thực hiện các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh*;

+ Hai tổ chuyên môn đã xây dựng và tổ chức thực hiện được 85 chủ đề môn học.

+ Hai tổ đã có 33 tiết lên lớp thực nghiệm (Do nghỉ phòng dịch nên không dàn đều ở các tháng). Đã tập trung vào các chuyên đề: 1) *Phát triển năng lực học*

sinh và phân tích hoạt động học của học sinh, 2) Phát triển năng lực học sinh quan tâm đến đối tượng HS trung bình - yếu, phương pháp dạy bài ôn tập; Đổi mới PP dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá; 100% các chuyên đề được thực hiện nghiêm túc, có sự đầu tư kỹ lưỡng về chuyên môn; việc ghi biên bản và lưu trữ các minh chứng của chuyên đề đã được các nhóm quan tâm, làm tốt.

- Trong năm học, không có tổ/nhóm và GV nào vi phạm quy chế chuyên môn.

Bảng 3: Tổng số các tiết lên lớp thực nghiệm chuyên đề

(Tháng 11/2011 đến tháng 3/20222 nghỉ phòng dịch covid -19)

Tháng Tổ CM	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 01	Tháng 02	Tháng 3	Tháng 4
KH Xã hội	0	2	4	0	0	0	0	0	12
KH Tự nhiên	0	2	0	3	0	0	0	0	10
Tổng	0	4	4	3	0	0	0	0	22
2 tổ cả năm	33								

*** Tồn tại**

- Chưa đa dạng các sản phẩm đổi mới (mới chủ yếu là các tiết dạy)
- Các tiết lên lớp thực nghiệm chuyên đề đã xây dựng chưa thật sáng tạo cả về hình thức tổ chức lẫn nội dung.

3. Về đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá

3.1. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học

- Trong năm học 2021-2022, các tổ/nhóm chuyên môn triển khai áp dụng khá hiệu quả, thiết thực, có chiều sâu các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, thể hiện:

1) chú trọng phương pháp đặc thù bộ môn, cải tiến các phương pháp dạy học truyền thống, vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực (thảo luận nhóm, dạy học theo dự án, trải nghiệm sáng tạo,..) và các kỹ thuật dạy học tích cực (động não, khăn trải bàn, sơ đồ tư duy, kỹ thuật các mảnh ghép, KWLH,...) ,

2) quan tâm đến các hoạt động: vận dụng, phát triển mở rộng, gắn việc DH với thực tế đời sống (trải nghiệm, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống) và coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS học tập ở nhà và ở ngoài nhà trường,

3) chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của HS dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng;

- Bên cạnh đó, việc bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng học tập tích cực cho học sinh như: phương pháp tự học, kỹ năng hợp tác, kỹ năng vận dụng kiến thức bài trên lớp vào thực tiễn, kỹ năng trình bày nêu chính kiến, lắng nghe và phản biện tích cực,.. tạo lập được các tương tác trong giờ học (học sinh - giáo viên, học sinh - học sinh, học sinh - tài liệu học tập) cũng được giáo viên quan tâm thực hiện.

*** Kết quả**

- 100% kế hoạch dạy học được thực hiện theo đúng cấu trúc của công văn 5512/BGDĐT- GDTrH ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo, điều chỉnh linh hoạt theo đặc thù bộ môn đã được thống nhất và chỉ đạo của PGD

- 100% các tiết lên lớp thực nghiệm chuyên đề nhận xét, đánh giá theo hướng đổi mới;

*** Tồn tại**

- Một số đồng chí đổi mới phương pháp chậm, thiếu ổn định.
- Kế hoạch bài dạy chưa đổi mới theo đúng tinh thần của công văn.
- Việc bồi dưỡng kỹ năng học tập cho học sinh chưa được giáo viên quan tâm làm tốt; thiếu đồng bộ giữa các giáo viên với giáo viên.
- Giao việc về nhà cho học sinh quá nhiều nhưng lại thiếu sự hướng dẫn.
- Dạy học chủ đề mới tập trung vào thực hiện ở một số lớp.

3.2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá được thực hiện nghiêm túc

- Trong năm học 2021-2022, giáo viên đã tích cực đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh phù hợp với tình hình thực tế (ảnh hưởng nhiều bởi dịch Covid – 19). Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình; Kết hợp các hình thức đánh giá: đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh;

- Bài kiểm tra đánh giá định kỳ đã được thống nhất trong nhóm chuyên môn; có xây dựng ma trận; ma trận đề kiểm tra đã thể hiện được các mức độ *nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao*, đồng thời thể hiện được một số năng lực chung và năng lực chuyên biệt cần được kiểm tra, đánh giá; các đề kiểm tra đã có nội dung liên hệ thực tế; đảm bảo tính khách quan, mức độ phù hợp từng lớp đối tượng, nội dung bám sát chuẩn kiến thức-kỹ năng có liên hệ các vấn đề của cuộc sống; Đề Kt thường xuyên đã được thể hiện trong giáo án;

- Việc chấm, chữa, báo bài kiểm tra của giáo viên thực hiện đúng quy định

*** Tồn tại**

- Việc đánh giá còn nặng về kiến thức mà chưa đánh giá được cả kỹ năng của học sinh.

- Một số giáo viên chấm bài kiểm tra định kỳ chưa phê, thiếu việc sửa lỗi cho học sinh.

4. Công tác bồi dưỡng mũi nhọn, phụ đạo học sinh đại trà đã được tập trung thực hiện

4.1. Công tác bồi dưỡng học sinh mũi nhọn

- Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Song do năm học này Bộ Giáo dục -

ỦY BAN
ĐANG
HỌC CÁ
H D
★

Đào tạo giảm tải các cuộc thi cho học sinh, do đó nhà trường đã thành lập đội tuyển trên cơ sở thể theo nguyện vọng của học sinh.

- Đã tổ chức ôn luyện và thi học sinh giỏi cấp trường các môn Toán – Văn – Anh khối 6,7,8; Vật lý 8; Hóa học 8.

*** Kết quả**

- Tham gia các cuộc thi do Phòng, Sở tổ chức;

+ Kết quả học sinh giỏi được duy trì trong tốp đầu của huyện (vị thứ 2/35); Một số môn thi như giải Toán bằng tiếng Anh (lớp 8) và các môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh (lớp 9) đã có kết quả tốt;

Cụ thể: Các môn Toán 8 và KHTN bằng Tiếng Anh: Toán 8: 01 giải nhì; KHTN : 01 giải nhất; 04 giải Nhì, 03 giải Ba, 03 giải Khuyến khích.

- Các môn văn hóa lớp 9: 24 giải. (03 nhì; 09 ba; 12 KK.)

Sở không tổ chức kỳ thi chọn HSG cấp Thành phố, do dịch Covid – 19

+ Cuộc thi Khoa học kỹ thuật có 07 sản phẩm dự thi và có 06 sản phẩm đạt giải cấp huyện, đều do Đồng chí Bùi Thị Lương hướng dẫn. 06 dự án đạt giải: 02 giải nhì, 02 giải ba, 02 giải khuyến khích, là đ/c nhiều năm liền có dự án KHKT đạt giải các cấp.

Năm nay, do dịch Covid 19 nên cũng không tổ chức các cuộc thi nội dung TDTT

Bảng 4: *Kết quả thi học sinh giỏi các cấp (Phụ lục 1)*

Môn thi	Cấp huyện					Cấp Thành phố				Ghi chú	
	SL đạt giải	Giải				SL đạt giải	Giải				
		Nhất	Nhì	Ba	KK		Nhất	Nhì	Ba		KK
Văn hoá +KHTN	36	1	8	12	15						
KHKT	6		2	2	2						
Tổng	42	1	10	14	17						

+ **Cấp trường:** Không tổ chức thi do nghỉ dịch Covid-19

*** Tồn tại**

- Chưa có nhiều giải cao.

- Việc ôn luyện học sinh giỏi năm nay không khí thể một phần do ôn luyện theo nguyện vọng của học sinh; số lượng môn ít, học sinh tham gia ít;

4.2. Công tác phụ đạo học sinh đại trà

- Giáo viên đã xây dựng được kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém (thông qua chương trình dạy thêm - học thêm đã được Ban Giám hiệu phê duyệt);

- Trong năm học, qua kiểm tra, BGH nhận thấy hầu hết GV thực hiện đúng tiến độ chương trình.

- Năm học 2021-2022, nhà trường đã tổ chức nghiêm túc việc ra đề bám sát các văn bản hướng dẫn chuyên môn về tinh giản kiến thức, coi chắm nghiêm túc để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh;

*** Kết quả**

Bảng 5: Kết quả hai mặt giáo dục năm học 2021-2022 (Phụ lục 2)

STT	Lớp	HỌC LỰC													
		Tổng số HS	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		TB trở lên		
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Khối 7,8,9		524	198	37.79%	230	43.89%	84	16,03%	12	2.29%	0		512	97.7%	
1	Khối 7	193	60	31.09%	90	46.63%	33	17.1%	10	5.18%			183	94.82%	
2	Khối 8	147	54	36.73%	73	49.66%	18	12.24%	2	1.36%			145	98.64	
3	Khối 9	184	84	45.65%	67	36.41%	33	17.93%					184	100%	
4. Khối 6		Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		HSXS		HSG		
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
4	Khối 6	220	70	31.82%	87	39.55%	50	22.73%	13	5.91%	11	5%	59	26,82%	

STT	Lớp	HẠNH KIỂM - (KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KHỐI 6)											
		Tổng số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu		TB trở lên		
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Khối 7,8,9		524	502	95.8%	22	4.2%					524	100%	
1	Khối 7	193	183	94.82%	10	5.18%					193	100%	
2	Khối 8	145	141	95.92%	6	4.08%					145	100%	
3	Khối 9	184	178	96.74%	6	3.26%					184	100%	
4	Khối 6	220	207	94.09%	13	5.91%					220	100%	

- Kết quả tốt nghiệp: đỗ tốt nghiệp 184/184 (đạt 100%), trong đó xếp loại Giỏi: 84 hs (45,7%), loại Khá: 67 hs (36,4%), loại Trung bình 33 hs (17,9%).

*** Tồn tại**

- Do ảnh hưởng của dịch Covid, hs nghỉ học một thời gian khá dài nên chất lượng hai mặt giáo dục cũng bị ảnh hưởng;

- Công tác phụ đạo học sinh đặc biệt là giai đoạn chuẩn bị cho kiểm tra khảo sát còn thể hiện sự chủ quan của giáo viên.

5. Công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Trong năm học 2021-2022, nhà trường đã cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn (về chuyên môn, tin học, ngoại ngữ, kế toán ...) do Sở và Phòng Giáo dục-Đào tạo tổ chức; tham gia các buổi hội thảo, tập huấn trực tiếp và online của các cấp theo giấy mời; giấy triệu tập đầy đủ....

- Việc tự học, tự BD CM nghiệp vụ được GV nghiêm túc thực hiện; Tổ chức các buổi KT tin học, ngoại ngữ nghiêm túc, đánh giá được năng lực nghiệp vụ của GV.

- Trong năm học này, nhà trường đã tổ chức tập huấn lại cho toàn bộ các bộ, giáo viên sử dụng các phần mềm dạy học trực tuyến như Zoom, Team để triển khai dạy học cho hs giai đoạn nghỉ do dịch Covid. 100% giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm trong việc tổ chức các hoạt động dạy học và hội họp trực tuyến....

*** Kết quả**

- Tổ KHXH có 06/07 dự án tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học:

(1) Dự án “Quà vật công trường – Giải pháp bảo vệ sức khoẻ học đường cho học sinh THCS” do học sinh Bùi Tuấn Nam và Lê Minh Dương (lớp 8A) thực hiện;

(2) Dự án “Xây dựng trường học hạnh phúc – Giải pháp giáo dục văn hoá ứng xử cho học sinh THCS” do học sinh Mai Khánh Chi và Phạm Hồng Hạnh (lớp 9A) thực hiện;

(3) Dự án “Gói lá xông hơi giải cảm, khử độc cơ thể và tăng sức đề kháng mùa dịch Covid -19” do học sinh Trần Phương Nhung và Bùi Khánh Ngọc (lớp 9A) thực hiện;

(4) Dự án “Nước súc miệng từ các thảo mộc thiên nhiên bảo vệ họng phòng chống Covid - 19” do học sinh Lê Tuyết Mai và Nguyễn Phương Nhung (lớp 8A) thực hiện;

(5) Dự án “Học sinh trường THCS Minh Đức – Thủy Nguyên – Hải Phòng chủ động ứng phó với dịch Covid-19” do học sinh Đỗ Ngọc Hà và Vũ Bích Hà (lớp 8A) thực hiện;

(6) Dự án “Giải pháp tích cực nâng cao nhận thức về thần tượng và thần tượng mạng cho học sinh THCS trong thời đại 4.0” do học sinh Nguyễn Thị Diễm My và Lại Minh Thành (lớp 8A) thực hiện.

(7) Dự án “Giải pháp khắc phục STRESS học đường cho học sinh THCS” do học sinh Vũ Đỗ Phương Linh và Nhữ Vũ Anh Thư (lớp 8A) thực hiện.

07 dự án đều dưới sự hướng dẫn của giáo viên Bùi Thị Lương và đã có 06/07 dự án đạt giải (02 nhì, 02 giải ba, 02 khuyến khích);

- Trong học năm học 2021-2022, hồ sơ tổ chuyên môn và giáo viên (32/32), đã được kiểm tra, xếp loại trong 03 đợt kiểm tra định kì. Kết quả: 100% hồ sơ cá nhân đều được xếp loại Khá trở lên.

- Kết quả kiểm tra toàn diện giáo viên là 34/34 giáo viên. Trong đó xếp loại Tốt: 25, loại Khá: 8, Đạt : 01

Tổ KHTN : 15/15 (Tốt: 12, Khá: 2, Đạt: 01)

Tổ KHXH: 19/19 (Tốt: 13, Khá: 6)

*** Tồn tại**

- Cuộc thi KHKT chưa được dự thi cấp Thành phố.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Trong năm học 2021-2022, hoạt động chuyên môn của nhà trường đã đi vào nề nếp, thực hiện đúng các văn bản hướng dẫn của các cấp, thể hiện ở việc không có trường hợp vi phạm quy chế; sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn đã tập trung vào các chuyên đề; việc rà soát chương trình, xây dựng các chủ đề dạy học được thực hiện nghiêm túc; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém được giáo viên làm quyết liệt; soạn, giảng, chấm chữa nghiêm túc, không để xảy ra sai sót; giáo viên nhận thức và tích cực đổi mới phương pháp, đổi mới kiểm tra đánh giá; tham gia đầy đủ các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh, các hoạt động “điểm nhân” của năm đã được cụ thể hoá bằng các kế hoạch được xây dựng chi tiết, có tính khả thi cao; công tác triển khai thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả.

2. Tuy nhiên, bên cạnh đó hoạt động chuyên môn trong năm học 2021-2022 cũng còn một số tồn tại, hạn chế. Đó là:

- Do ảnh hưởng của nghỉ dịch Covid-19 nên một số hoạt động chuyên môn không thực hiện được.

- Việc thực hiện giảng dạy môn KHTN 6 chưa thật đúng với quy định do trường vẫn thiếu giáo viên

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trên là do:

- Công tác quản lý có lúc, có việc còn thiếu quyết liệt; tư vấn định hướng chỉ đạo chưa thật sáng tạo, hiệu quả.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Không

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động chuyên môn năm học 2021-2022 của Trường Trung học cơ sở Minh Đức./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Tổ CM, GV (để biết);
- Website trường;
- Lưu: VT, CM.

K.T. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Phạm Thị Liên